

Bản án số: 06/2020/HS-ST.

Ngày: 10-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP. HCM.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Nga.

2/ Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký
Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Ngô Hoàng Phương Đại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 250/2019/TLST - HS ngày 17/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2019/QĐXXST – HS ngày 25/12/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Long Anh D**; giới tính: Nam; sinh năm 1977; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKKHKT: B11/4 ấp H, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số kế bên nhà số A5/46A, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Phan Long Q (Chết); họ tên mẹ: Lê Thị T, sinh năm 1958; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Ngày 11/3/1999, bị Tòa án nhân dân Tối cao – Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 13 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 19 năm tù (Án số 284/1999/HSST ngày 11/3/1999), chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2012, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình tù số 167/GCN – CHXHPT. Qua xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh thì bị cáo. đã đóng án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng và nộp 1.500.000 đồng; số tiền 18.500.000 đồng phạt bổ sung được Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định miễn thi hành theo Quyết định số 102/2010/QĐ-MTHA-ST ngày 25/8/2010.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2019, có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Bà Trần Thị Ngọc B, sinh năm 1991; nơi cư trú: A5/46A ấp 1, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định và cần tiền tiêu xài nên Phan Long Anh D có ý định đi kiếm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 22/8/2019, D đi bộ đến trước nhà của chị Trần Thị Ngọc B tại địa chỉ A5/46A ấp 1, xã Bình Chánh thì phát hiện cửa trước khóa ngoài, nhà không người trông coi nên D leo qua khe hở giữa cửa cổng, sau đó tiếp tục cạy khung cửa sổ chui vào trong nhà. D đi vào các phòng trong nhà lục soát tìm tài sản và lấy được số tiền 43.055.500 đồng bỏ vào trong túi quần trước bên phải và 02 nhẫn bằng kim loại màu trắng; 04 nhẫn bằng kim loại màu vàng; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng; 03 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng; 01 trái châu bằng kim loại màu vàng; 01 con tỳ hưu bằng kim loại màu vàng gắn cùng 13 viên đá; 01 một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 19 vòng bằng kim loại màu vàng bỏ vào một túi da màu đen cất vào trong người, dự định chui ra theo lối đột nhập để tẩu thoát thì nghe thấy phía trước có tiếng nói chuyện của chị Bích. Lúc này, D biết chủ nhà đã về, sợ bị phát hiện nên D chạy ra phía sau, chui qua lỗ thông gió leo ra ngoài thì bị trượt chân té ngã xuống đất và bị thương tích ở chân nên nằm tại chỗ. Lúc này, chị Bích gọi điện thoại báo Công an xã Bình Chánh xuống hiện trường bắt quả tang D cùng vật chứng và lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì Phan Long Anh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp lời khai của bị hại, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số 3836/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 10/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: Tổng giá trị tiền và đồ trang sức mà bị cáo chiếm đoạt là 158.736.491 đồng.

Vật chứng vụ án gồm:

- 02 nhẫn bằng kim loại màu trắng; 04 nhẫn bằng kim loại màu vàng; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng; 03 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng; 01 trái châu bằng kim loại màu vàng; 01 con tỳ hưu bằng kim loại màu vàng gắn cùng 13 viên đá; 01 một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 19 vòng bằng kim loại màu vàng; 01 túi xách da màu đen; số tiền 43.055.500 đồng. Ngày 10/12/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả cho chủ sở hữu là bà Trần Thị Ngọc B

- Số tiền 2.500.000 đồng là tiền của bị cáo D, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã có Quyết định chuyển vật chứng số 07 ngày 16/12/2019, yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tạm giữ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT - VKS ngày 18 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Long Anh D về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Long Anh D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời nói sau cùng bị cáo phát biểu ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Phan Long Anh D từ 03 năm đến 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị hại Trần Thị Ngọc B có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn thể hiện bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì bị cáo bồi thường gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Long Anh D tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 31 – 32, 79- 87); phù hợp với lời khai của bị hại bà Trần Thị Ngọc B tại Cơ quan điều tra (BL: 94 – 95); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án; Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, biên bản nhận dạng, trích xuất hình ảnh camera, thu giữ vật chứng, kết quả định giá tài sản...cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/8/2019, bị cáo Phan Long Anh D đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 nhẫn bằng kim loại màu trắng; 04 nhẫn bằng kim loại màu vàng; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng; 03 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng; 01 trái châu bằng kim loại màu vàng; 01 con tỳ hưu bằng kim loại màu vàng gắn cùng 13 viên đá; 01 một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 19 vòng bằng kim loại màu vàng; 01 túi sách da màu đen và số tiền 43.055.500 đồng của bà Trần Thị Ngọc B tại địa chỉ A5/46A ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 158.736.491 đồng. (Căn cứ vào Kết quả định giá tài sản số 3836/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 10/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh).

Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Long Anh D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình tham lam, biếng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội,

tạo tâm lý hoang mang cho nhân dân. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo: Ngày 11/3/1999, bị Tòa án nhân dân Tối cao – Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 13 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 19 năm tù (Án số 284/1999/HSST ngày 11/3/1999), chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2012, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình tù số 167/GCN – CHXHPT. Hội đồng xét xử cần lưu ý đến nhân thân của bị cáo mà có mức án nghiêm.

[5] Tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá trên 50.000.000 đồng, đây là tình tiết định khung hình phạt cần áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo là phù hợp.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản chiếm đoạt đã kịp thời thu hồi giao trả cho bị hại, thiệt hại chưa xảy ra. Gia đình bị cáo có công với Cách mạng, có ông nội là liệt sỹ, bà nội được Nhà nước tặng thưởng Huân Chương Kháng Chiến Hạng Nhì. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại Điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với 04 nhẫn bằng kim loại màu vàng; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng; 03 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng; 01 trái châu bằng kim loại màu vàng; 01 con tỳ hưu bằng kim loại màu vàng gắn cùng 13 viên đá; 01 một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 19 vòng bằng kim loại màu vàng; 01 túi sách da màu đen; số tiền 43.055.500 đồng. Cơ quan điều tra đã làm thủ tục giao trả cho bị hại Trần Thị Ngọc B, theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu được lập vào hồi 09 giờ ngày 10/12/2019 (BL: 115).

Đối với số tiền 2.500.000 đồng là tiền của bị cáo D, xét không liên quan đến vụ án nghĩ trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về dân sự: Bị hại Trần Thị Ngọc B đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phan Long Anh D 03 (Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2019.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo số tiền 2.500.000 đồng (vật chứng là tiền này hiện đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, theo Giấy nộp tiền ngày 23/12/2019 và ngày 06/01/2020 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn – chi nhánh Nam Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục thi hành án DS H. Bình Chánh;
- Sở Tư pháp, Tp.HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Sơn